

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật (Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt)

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Có số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp theo quy định của Chương V – “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT; - Phần mềm giám sát quản lý, bảo vệ & điều khiển hệ thống; Phần mềm đào tạo mô hình & quản lý giáo viên và Phần mềm điều khiển biến tần đã được đăng ký quyền tác giả. - Có giấy chứng nhận đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất của hàng hóa trong trường hợp có yêu cầu theo mô tả tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật. - Nhà thầu có bảng liệt kê danh mục, kèm theo hình ảnh, mô tả đầy đủ thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa hoặc Catalogue của nhà sản xuất mô tả đầy đủ thông số kỹ thuật để xác định tính đáp ứng của hàng hóa. - Trường hợp nhà thầu dự thầu hàng hóa/linh kiện có thông số khác so với yêu cầu của E-HSMT thì phải có thêm phần giải thích/phân tích về sự tương đương hoặc vượt trội so với yêu cầu của E-HSMT. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp theo quy định của Chương V – “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT; - Không có hoặc có phần mềm giám sát quản lý, bảo vệ & điều khiển hệ thống; Phần mềm đào tạo mô hình & quản lý giáo viên và Phần mềm điều khiển biến tần chưa được đăng ký quyền tác giả. - Không có giấy chứng nhận đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất của hàng hóa trong trường hợp có yêu cầu theo mô tả tại Chương V-Yêu cầu kỹ thuật. - Nhà thầu không có bảng liệt kê hoặc có nhưng không đầy đủ danh mục, kèm theo hình ảnh, mô tả thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa hoặc Catalogue của nhà sản xuất không đầy đủ để xác định tính đáp ứng của hàng hóa. - Không có phần giải thích/phân tích về sự tương đương 	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	hoặc vượt trội hàng hóa/linh kiện so với yêu cầu của E-HSMT trong trường hợp hàng hóa nhà thầu đề xuất có thông số kỹ thuật khác.	
2. Chất lượng hàng hóa		
2.1. Thời gian sản xuất	Có cam kết hàng hóa được sản xuất năm 2024 trở lại đây.	Đạt
	Không có cam kết hàng hóa được sản xuất năm 2024 trở lại đây.	Không đạt
2.2. Cam kết chất lượng hàng hóa	Có cam kết hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết.	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, kiểm tra, vận hành chạy thử, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của gói thầu đảm bảo tính hiệu quả về kinh tế đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: <ul style="list-style-type: none"> + Có thuyết minh phương án, biện pháp vận chuyển, tập kết hàng hóa đảm bảo an toàn tại nơi lắp đặt. + Có biện pháp tổ chức cung cấp, thi công, lắp đặt hàng hóa, có giải pháp kết nối thiết bị với hạ tầng kỹ thuật hiện trạng. + Có biện pháp kiểm soát nội bộ Nhà thầu nêu những nội dung kiểm tra từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm. + Có thuyết minh phương án phối hợp với chủ đầu tư trong quá trình cung cấp lắp đặt, kiểm tra chạy thử và nghiệm thu bàn giao thiết bị. + Có trình bày kế hoạch đào tạo hướng dẫn sử dụng/vận hành chi tiết cho từng thiết bị, đảm bảo kết thúc quá trình đào tạo thì cán bộ được đào tạo sẽ sử dụng thành thạo toàn bộ thiết bị. - Nhà thầu nộp cùng E-HSMT bản vẽ kỹ thuật của các mô hình 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoặc có nhưng không đầy đủ thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, giải pháp kết nối thiết bị với hạ tầng kỹ thuật hiện trạng, kiểm tra, chạy thử, hướng dẫn sử dụng/vận hành chi tiết cho từng thiết bị, nghiệm thu và bàn giao hàng hóa hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của gói thầu đảm bảo tính hiệu quả về kinh tế. + Không có biện pháp kiểm soát nội bộ Nhà thầu nêu những nội dung kiểm tra từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm.- 	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ bản vẽ kỹ thuật các mô hình.	
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
4.1. Thời gian bảo hành	- Nhà thầu cam kết bảo hành thiết bị theo quy định của Nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng và được bảo hành theo quy trình của hãng sản xuất thực hiện việc bảo hành, bảo trì. - Cam kết có mặt, sửa chữa các hư hỏng trong thời gian 48 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo từ Chủ đầu tư. - Cam kết cung cấp linh kiện, phụ tùng thay thế phù hợp với hàng hóa của gói thầu này trong thời gian tối thiểu 03 năm.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
4.2. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	- Có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế.	Đạt
	- Không có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá hoặc Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế.	Không đạt
5. Các yếu tố về điều kiện thương mại; Đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ		
5.1. Chứng loại, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa	- Có nêu rõ nguồn gốc xuất xứ của hàng hoá bao gồm: Mã hiệu, nhãn hiệu, hãng, nước, năm sản xuất của hàng hoá.	Đạt
	- Không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ của hàng hoá theo yêu cầu.	Không đạt
5.2. Thuyết minh phương án về chức năng nội dung đào tạo giảng dạy và cách thức kết nối, hướng dẫn sử dụng, chuyển	- Có cam kết về công tác tổ chức Đào tạo, hướng dẫn vận hành sử dụng tại nơi lắp đặt - Có thuyết minh phương án về chức năng, nội dung đào tạo giảng dạy và cách thức kết nối, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ thực hành các mô hình sau: + Mô hình kho bảo quản lạnh dương + Mô hình máy điều hoà không khí hai cụm (âm trần) + Mô hình máy điều hoà không khí hai cụm (áp trần) + Mô hình Máy điều hoà không khí hai cụm (đặt sàn) + Mô hình cầu trục + Mô hình cánh tay robot + Mô hình trộn hóa chất - Có đầy đủ tài liệu hướng dẫn đào tạo các bài thực hành các mô hình: Mô hình kho bảo quản lạnh dương; Mô	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
giao công nghệ thực hành thiết bị	<p>hình máy điều hoà không khí hai cụm (âm trần); Mô hình máy điều hoà không khí hai cụm (áp trần); Mô hình Máy điều hoà không khí hai cụm (đặt sàn); Mô hình cầu trục; Mô hình cánh tay robot; Mô hình trộn hóa chất bằng Tiếng Việt; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Phần mềm đào tạo mô hình và quản lý giáo viên bằng Tiếng Việt; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Phần mềm giám sát quản lý, bảo vệ và điều khiển hệ thống bằng Tiếng Việt; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Phần mềm điều khiển biến tần bằng Tiếng Việt.</p> <p>Trường hợp các tài liệu bằng tiếng anh thì phải có bản dịch được chứng thực.</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết về công tác tổ chức Đào tạo. - Không có hoặc có nhưng không đầy đủ thuyết minh phương án về chức năng, nội dung đào tạo giảng dạy và cách thức kết nối, hướng dẫn sử dụng, chuyên giao công nghệ thực hành các mô hình. - Không có hoặc có nhưng không đầy đủ tài liệu hướng dẫn đào tạo các bài thực hành các mô hình bằng Tiếng Việt, Tài liệu hướng dẫn sử dụng Phần mềm đào tạo mô hình và quản lý giáo viên bằng Tiếng Việt; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Phần mềm giám sát quản lý, bảo vệ và điều khiển hệ thống bằng Tiếng Việt; Tài liệu hướng dẫn sử dụng Phần mềm điều khiển biến tần bằng Tiếng Việt. 	Không đạt
6. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Tối đa 30 ngày. - Có bảng tiến độ thực hiện bao gồm: Thời gian cung cấp hàng hóa, lắp đặt, kiểm tra, chạy thử, đào tạo, hướng dẫn sử dụng các bài thực hành, chuyên giao công nghệ, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhiều hơn 30 ngày. - Không có bảng tiến độ thực hiện hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. 	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và chất lượng hàng hóa đã được sử dụng		
Kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa	<p>Nhà thầu không có tên và không bị đánh giá về uy tính đối với kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	Đạt
	Nhà thầu có tên và bị đánh giá không đảm bảo uy tính	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
đã được sử dụng	đôi với kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	